TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN A** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 49/2019/QĐST-HNGĐ	*A, ngày 30 tháng 10 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 283/2019/TLST/HNGĐ ngày 03 tháng 10 năm 2019, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Đỗ Trọng T, trú tại: Thôn C, xã Q, huyện A, thành phố H.

- Bị đơn: Chị Vũ Thị S, trú tại: Thôn C, xã Q, huyện A, thành phố H.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 7 Điều 26 và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 10 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 10 năm 2019 là hoàn T tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Đỗ Trọng T và chị Vũ Thị S .

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Đỗ Trọng T và chị Vũ Thị S thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Đỗ Trọng T và chị Vũ Thị S có 03 con chung là Đỗ Phương T, sinh ngày 29 tháng 12 năm 2008, Đỗ Thuỷ T, sinh ngày 12 tháng 11 năm 2012 và Đỗ Cẩm T, sinh ngày 04 tháng 02 năm 2016. Hiện nay anh T và chị

S đã cho con Đỗ Thuỷ T làm con nuôi nên không yêu cầu Toà án giải quyết. Ly hôn anh Đỗ Trọng T và chị Vũ Thị S thỏa thuận giao cho anh Đỗ Trọng T nuôi con Đỗ Phương T, giao cho chị Vũ Thị S nuôi con Đỗ Cẩm T cho đến khi các con trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Hai bên không ai phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Anh Đỗ Trọng T và chị Vũ Thị S tự thoả thuận với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Đỗ Trọng T nhận nộp cả 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh Đỗ Trọng T đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0017397 ngày 03 tháng 10 năm 2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện A, thành phố H. Hoàn trả lại cho anh Đỗ Trọng T số tiền chênh lệch là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- TAND TP. Hải Phòng;
- VKSND huyện An Lão;
- Chi cục THADS huyện An Lão;
- Các đương sự;
- UBND xã Q;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Hải